**Tịnh Độ Đại Kinh Giải Diễn Nghĩa**
**Tập 571**
**Chủ giảng: Tịnh Không Pháp Sư**
**Chuyển ngữ: Hạnh Chơn**
**Biên tập: Bình Minh**
**Thời gian: 01/09/2011**
**Địa điểm: Phật Đà Giáo Dục Hiệp Hội – Hong Kong**

Chư vị pháp sư, chư vị đồng học, mời ngồi xuống. Mời quý vị xem Đại Thừa Vô Lượng Thọ Kinh Giải, trang 755, hàng thứ ba. "Nên trong kinh nói", bắt đầu xem từ đây.

"Nên trong kinh nói: Bồ Tát ma ha tát, luôn dùng công đức trí tuệ để tu tâm mình. Nếu người mới học chưa thể phá tướng, nhưng có thể nương tướng chuyên chí, không có ai không vãng sanh, không cần nghi ngờ". Đây là lời trong An Lạc Tập, sách này do đại sư Đạo Xước trước tác, cũng là giải thích Kinh Vô Lượng Thọ.

Ở trước nói với chúng ta, nên biết niệm niệm bất khả đắc, đây chính là trí tuệ. Được mấy người biết niệm niệm bất khả đắc, đây là gì? Đây là thật tướng các pháp, đích thực là như vậy. Nhưng biết niệm niệm bất khả đắc, còn có thể hệ niệm tương tục không gián đoạn. Chính là niệm câu Phật hiệu này câu này nối câu kia không gián đoạn. Đây là công đức, chư vị thử nghĩ xem công đức là gì? Vì sao ngài nói là công đức? Biết niệm niệm bất khả đắc là trí tuệ, dùng trí tuệ làm việc đều là công đức. Nếu chấp tướng thì sao? Trước tướng chính là phước đức, công đức và phước đức sai khác ở điểm này. Không biết niệm niệm bất khả đắc, mà tịnh niệm tương tục, câu Phật hiệu không gián đoạn, đây là phước đức. Biết niệm niệm bất khả đắc, biến thành công đức, phước đức biến thành công đức, khác nhau ở điểm này. Chúng ta có biết chăng? Hình như biết, lại hình như không biết. Vì nghe kinh nhiều, nói đến cũng có một chút ấn tượng, đặc biệt là đối thoại của Đức Phật và Bồ Tát Di Lặc.

Thế Tôn hỏi Di Lặc: "Tâm có mấy niệm", đây là nói phàm phu. Trong tâm phàm phu khởi ý niệm, trong một niệm này có mấy niệm? Như vậy mới biết, ý niệm này rất thô. Trong ý niệm này, có bao nhiêu ý niệm vi tế? Có mấy tướng, có mấy thức? Quý vị xem, trong ý niệm này quá phức tạp.

Bồ Tát Di Lặc đáp _ thật ra Phật và Bồ Tát người hỏi người đáp là để chúng ta nghe, là để chúng ta học tập. Bồ Tát Di Lặc đáp rằng: Một khảy móng tay có 32 ức trăm ngàn niệm. Một khảy móng tay, thời gian một khảy móng tay quá ngắn. 32 ức trăm ngàn niệm, đơn vị của nó là trăm ngàn. 10 lần ngàn là một vạn, 100 ngàn là 10 vạn. Cũng chính là nói 32 ức nhân 10 vạn, có được một đáp án là 320 triệu. Quý vị xem, một khảy móng tay có 320 triệu, rất nhiều ý niệm, niệm niệm thành hình. Thành hình chính là tướng mà Đức Như Lai hỏi - có mấy tướng. Mỗi ý niệm đều có tướng, tướng là hiện tượng vật chất. Có mấy thức? Thức là thọ tưởng hành thức, là hiện tượng tinh thần, gọi là "niệm niệm thành hình, hình đều có thức", đây là Bồ Tát Di Lặc nói, trong mỗi hiện tượng đều có thọ tưởng hành thức. Quý vị nên biết một khảy móng tay có một phần trên 320 triệu, bây giờ chúng ta quen dùng giây, một giây chúng ta khảy được mấy lần? Tôi có thể khảy bốn lần, tôi tin có người khảy nhanh hơn tôi. Người trẻ tuổi sức mạnh, nếu họ khảy được năm lần, 5 nhân 320 triệu là 1600 triệu. Một giây có 1600 triệu ý niệm, có rất nhiều ý niệm. Mỗi ý niệm đều đầy đủ ngũ uẩn, chính là sắc thọ tưởng hành thức. Vật chất là sắc, thọ tưởng hành thức là tinh thần, nên tinh thần và vật chất không thể tách rời nhau. Quý vị xem, trong một ý niệm vi tế như vậy, có đầy đủ thọ tưởng hành thức. Như vậy chúng ta mới hiểu được trong Tâm Kinh nói: Quán Bồ Tát Thế Âm chiếu kiến ngũ uẩn đều là không. Chiếu kiến như thế nào mà ngũ uẩn đều là không? Chính là một niệm, chúng ta nói là một phần 1600 triệu của một giây, ý niệm đó là ngũ uẩn giai không, đây là gì? Đây là cơ bản nhất của vật chất và tinh thần. Tất cả các pháp đều từ đây biến hiện ra. Trong Kinh Bát Nhã nói: "Phàm sở hữu tướng giai thị hư vọng", không có pháp nào là thật. Quý vị biết niệm niệm này bất khả đắc, đây là trí tuệ, vì sao vậy? Niệm niệm bất khả đắc, tâm quý vị sẽ buông bỏ, không khởi bất kỳ một ý niệm nào.

Ông Viên Liễu Phàm được tướng số đoán chắc, xem không sai chút nào, nên ông không có vọng tưởng, vì sao vậy? Nghĩ cũng vô dụng, hà tất phải nghĩ? Có thể ngồi ba ngày ba đêm trong thiền đường với thiền sư Vân Cốc, không khởi một ý niệm. Thiền sư Vân Cốc khâm phục ông ta, một người có thể không khởi ý niệm nào trong suốt ba ngày ba đêm, không khởi ý niệm nào, quả là không đơn giản. Đây là định công khá sâu! Liền thỉnh giáo ông, ông tu như thế nào? Ông nói, tôi không có công phu, Khổng tiên sinh đoán chắc số mạng tôi, nên có nghĩ cũng không lợi ích gì, nên thà rằng đừng nghĩ. Thiền sư Vân Cốc nghe xong cười lớn: Tôi cứ nghĩ ông là thánh nhân, thì ra ông vẫn là một kẻ phàm phu. Phàm phu này là gì? Gọi là vô tưởng định, công phu của Viên Liễu Phàm chính là vô tưởng

định, không nghĩ gì cả, không biết gì cả, vô minh. Nếu là thiền thật sự, không như vậy! Không nghĩ gì cả nhưng hỏi họ đều biết hết, vì sao vậy? Trí tuệ của họ đã hiện tiền, đây chính là điểm không tương đồng. Nên biết vạn pháp đều là không, niệm câu A Di Đà Phật này, niệm niệm không gián đoạn. Biết được thế giới Cực Lạc cũng là "phàm sở hữu tướng giai thị hư vọng", vẫn bằng lòng sanh đến thế giới Cực Lạc, bằng lòng thân cận Phật A Di Đà. Đây là gì? Đây là công đức, trí tuệ công đức.

Bởi thế trong kinh nói: "Bồ Tát ma ha tát luôn - luôn là không gián đoạn, vĩnh viễn như vậy - lấy công đức trí tuệ tu tâm mình", vì sao vậy? Vì họ chưa đoạn tập khí vô thỉ vô minh, họ dùng phương pháp này có thể đoạn tận tập khí vô thỉ vô minh, đoạn tận họ liền chứng được quả Phật viên mãn. Kinh Hoa Nghiêm gọi là Diệu giác Như Lai, cao hơn Đẳng giác, đó là viên mãn thành tựu. Nên ý câu này rất thâm sâu, ý rất đậm đà, chúng ta phải tường tận lãnh hội nó. Đây là vấn đề của đại Bồ Tát, Bồ Tát Ma Ha Tát, ít nhất đều là viên giáo sơ trụ, biệt giáo sơ địa trở lên, đây là họ tu.

"Nếu người mới học chưa thể phá tướng", như thế nào gọi là phá tướng? Biết được niệm niệm bất khả đắc tức phá tướng, tức tướng ly tướng, họ không còn chấp trước. Lục căn ở trong cảnh giới lục trần, tâm địa họ thanh tịnh, không khởi tâm không động niệm, không phân biệt không chấp trước gọi là ly tướng. Đây không phải là cảnh giới của người sơ học, hàng sơ học không làm được.

"Chưa ly tướng, nhưng có thể nương tướng chuyên chí", ở đây quan trọng nhất là chuyên chí. Chúng ta nương vào tướng cũng không sao, có thể dùng vọng tâm, chỉ cần ta chuyên chú đến cực điểm, chuyên niệm Phật A Di Đà. Quý vị xem tôn chỉ tu hành của kinh này có tám chữ: "Phát tâm bồ đề, nhất hướng chuyên niệm", nhất hướng chuyên niệm chính là ở đây nói: nương tướng chuyên chí. Nghĩa là nương tựa tướng của Phật A Di Đà, nương tựa tướng của thế giới Cực Lạc. Niệm niệm chỉ cầu thế giới Cực Lạc, chỉ cầu Phật A Di Đà, như vậy là đúng, nhất định vãng sanh. Quan trọng là đừng nên nghi hoặc, chắc chắn không nghi hoặc, như vậy nhất định được vãng sanh. Nghi hoặc cũng có thể sanh, sanh đến biên địa nghi thành, hà tất phải nghi? Có thể hoàn toàn không nghi, đó chính là phải thật sự dụng tâm để học kinh này. Khi đã hiểu rõ ràng minh bạch, sẽ không còn nghi hoặc, không có ai không vãng sanh. Gặp được pháp môn này, đó là vô lượng thiện căn trong đời quá khứ, từng cúng dường Chư Phật, được Chư Phật Như Lai gia trì, mới có thể gặp được. Khi gặp rồi ta mới có thể tin tưởng, có thể lý giải, có thể phát tâm, phát tâm gì? Phát tâm cầu sanh thế giới Cực Lạc, đến thế

giới Cực Lạc làm Phật. Khi thành Phật liền lên thuyền từ trở lại thế giới này để độ chúng sanh. Như vậy thì không phải chỉ đến thế giới này, vô lượng vô biên cõi nước của mười phương Chư Phật. Trong đó tuyệt đại đa số đều có luân hồi lục đạo, vào trong lục đạo để độ chúng sanh. Đến thế giới Cực Lạc quý vị đều thấy hết. Ở thế giới này của chúng ta, nghiệp chướng sâu nặng, không cách nào thấy được.

Nhưng nên nhớ rằng, đoạn trước trong kinh nói rất rõ ràng: Thật sự là một câu Phật hiệu diệt 80 ức kiếp tội nặng sanh tử, điều này hoàn toàn là sự thật. Vì sao khi chúng ta niệm Phật không có hiệu quả này? Không có hiệu quả, vì chúng ta không chí tâm, không có chuyên chí, chuyên chí sẽ khởi tác dụng lớn như vậy. Chúng ta niệm Phật đương nhiên có thể diệt tội, nhưng không diệt được nhiều như vậy. Nếu là chuyên chú vậy chúng ta không nghĩ đến bất kỳ điều gì, chỉ nghĩ đến xa lìa thế giới này, chỉ nghĩ đến thế giới Cực Lạc. Dùng tâm này niệm Phật, quả thật là một niệm tiêu 80 ức kiếp tội nặng sanh tử. Bởi vậy chúng ta đến được thế giới Cực Lạc, tội nghiệp đó cũng gần tiêu hết.

Những gì trong kinh Phật nói, mỗi câu mỗi chữ đều là chân thật, tuyệt đối không có câu nào giả dối. Phật là phương tiện nói ư? Không phải, từng câu từng chữ Phật đều chân thật nói.

"Đại sư Đạo Xước nói lời này", đây là ba hàng rưỡi ở trên. Quý vị xem trong An Lạc Tập nói, toàn là lời của đại sư Đạo Xước. Ngài Đạo Xước nói rằng: "Phân tích rõ rành mật tạng của Chư Phật", đoạn khai thị này nói quá hay. "Trực tiếp lộ rõ tâm tủy của Tịnh tông". Cư sĩ Hoàng Niệm Tổ nói hai câu này vô cùng thích hợp, đích thực mật tạng của Chư Phật là tâm tủy của Tịnh tông.

"Nếu có thể tín thọ phụng hành, nương tướng chuyên chí, thật thà niệm Phật. Mặc dù chưa ly tướng, chắc chắn vãng sanh Tịnh độ". Chúng ta muốn đời này đến thế giới Cực Lạc, phải y giáo tu hành, không ai không vãng sanh.

Chúng ta sắp giảng xong kinh này, nghe giảng xong lần này thời gian cũng hơn một năm, đáng giá! Rất có giá trị. Thật sự hiểu rõ ràng minh bạch về thế giới Cực Lạc, không thể không đi. Tuyệt đối đừng lưu luyến thế gian này, nên biết rằng cơ hội này không phải ai cũng gặp được. Phải thật sự tín thọ phụng hành, thật sự tin tưởng, tiếp nhận hoàn toàn, y giáo phụng hành.

Như trong An Lạc Tập nói, chúng ta nương tướng chuyên chí. Trong kinh nói thế giới Cực Lạc y chánh trang nghiêm là tướng, then chốt, nòng cốt ở chỗ

chuyên chí. Chuyên đến tột cùng gọi là chuyên chí, chuyên đến tột cùng mới thật sự gọi là thật thà niệm Phật. Lìa tướng, đó là việc của đại Bồ Tát, không phải phàm phu. Người trong mười pháp giới đều chưa lìa tướng. Quý vị xem mười pháp giới _ A la hán, Bích chi Phật, Bồ Tát và Phật trong mười pháp giới đều chưa lìa tướng. Lìa tướng là pháp thân Bồ Tát, họ không ở trong mười pháp giới, mà ở trong cõi thật báo trang nghiêm của Chư Phật Như Lai, đó là lìa tướng. Trong mười pháp giới đều là nương tướng chuyên chí, không có ai không vãng sanh, chắc chắn vãng sanh Tịnh độ.

"Nương vào tướng chuyên chí, phàm phu có thể hành". Lìa tướng là cảnh giới Bồ Tát, phàm phu chúng ta không làm được, điều này là thật, không phải giả. Phàm phu chúng ta ngày nay, biết có như vậy, đây là trong kinh nói, chúng ta biết có như vậy, nhưng không phải cảnh giới của chúng ta.

Chúng ta biết, giống như các nhà khoa học _ Bồ Tát Di Lặc nói hiện tượng này, tiến sĩ Max Planck người Đức đã phát hiện. Max Planck là thầy của Einstein, suốt đời chuyên môn nghiên cứu lượng tử. Báo cáo nghiên cứu của ông nói, Ông nói giữa vũ trụ căn bản không có thứ gọi là vật chất, vật chất là gì? Ông đã lật tẩy con bài về vật chất ra, vật chất là do ý niệm biến hiện ra, không phải thật, là giả, cũng chính là ý niệm biến hiện. Hay nói cách khác, có ý niệm trước có vật chất sau, mà ý niệm có thể thay đổi vật chất.

Ngày nay địa cầu xảy ra nhiều chuyện, khắp nơi đều có thiên tai, do nguyên nhân gì? Ý niệm có vấn đề, tất cả đều là ý niệm bất thiện. Điều này trong Kinh Lăng Nghiêm Đức Phật nói rất hay: Ý niệm tham, tham lam, tham lam không có giới hạn, chiêu cảm nên điều gì? Thủy tai, hồng thủy, nước biển dâng cao, nước sông tràn lan, chiêu cảm điều này. Sân nhuế, đây là nổi nóng, chiêu cảm lấy hỏa hoạn, núi lửa phun trào, nhiệt độ địa cầu tăng cao, chiêu cảm lấy điều này.

Khởi tâm động niệm có liên quan đến địa cầu, không những liên quan đến địa cầu, mà còn liên quan đến toàn vũ trụ. Vì toàn thể vũ trụ với chúng ta là nhất thể. Vũ trụ đích thực giống như lưới điện, một màng lưới điện không nhìn thấy. Ý niệm chúng ta vừa khởi, biến pháp giới hư không giới đều biết, vấn đề này gần đây các nhà khoa học đã phát hiện. Chúng ta chỉ cần cẩn thận với ý niệm của mình, đừng để sai, tương ưng với tánh đức, tất cả đều tốt đẹp. Ý niệm ngu si, ngu si là không hiểu rõ sự lý, không hiểu chân tướng sự thật, chiêu cảm lấy gió bão. Ngạo mạn chiêu cảm địa chấn. Hoài nghi là phiền phức nhất, nghiêm trọng hơn ba thứ trước, hoài nghi gây nên điều gì? Chiêu cảm là đất đai lỏng lẻo. Đất đai

vốn kiên cố, có vấn đề nên tổ chức đất đai lỏng lẻo, rất dễ sụp xuống. Hiện nay chúng ta thường nghe nói hố tử thần. Nguyên nhân này là gì? Hoài nghi, hoài nghi đến lúc nghiêm trọng, lục địa chúng ta chìm xuống đáy biển, núi cao sụp lở. Nói cách khác, chính là tham sân si mạn nghi, đối với thân thể của chúng ta. Tham sân si mạn nghi gây ra độc bệnh cho lục phủ ngũ tạng, đối với bên ngoài thì gây ra nhiều thiên tai cho sơn hà đại địa. Chúng ta muốn cứu thiên tai này, thực tế mà nói thì không khó! Ý niệm thay đổi, không tham sẽ không có lũ lụt; không sân hận sẽ không có hỏa hoạn; không ngu si không có gió bão; không ngạo mạn sẽ không có động đất; không hoài nghi đại địa sẽ an định. Như trong Kinh Địa Tạng nói: "Kiên lao địa thần", trên địa cầu này sẽ không xảy ra sự cố. Nếu quý vị hoài nghi, không tin điều này, không tin đất sẽ sụp xuống, núi sẽ lở, đây là do không tin.

Trong thời đại ngày nay, tôi cảm thấy trong phiền não nghiêm trọng nhất chính là hoài nghi. Vì hoài nghi nên ở trước đều không tin, nếu con người không hoài nghi, họ sẽ tin những điều ở trước. Nên hoài nghi là nguyên nhân căn bản của tất cả thiên tai, tất cả tật bệnh, tai họa.

Quý vị thấy, bây giờ rất phiền phức, hoài nghi cổ thánh tiên hiền, hoài nghi Phật Bồ Tát, đây đúng là chỉ còn con đường chết. Điều này chưa từng xảy ra trong xã hội ngày xưa, có hoài nghi nhưng rất ít, chỉ là thiểu số. Hiện nay hoài nghi quá phổ biến, khắp nơi đều như vậy. Người hoài nghi thật đáng thương, đến bản thân mình họ cũng không tin, sống thật đáng thương. Ở nhà không tin cha mẹ, kết hôn rồi vợ chồng không tin tưởng nhau, con cái không tin, anh em không tin nhau, bạn bè không tin nhau. Khắp xã hội này họ tìm không được một người đáng tin, quý vị nói sống như người này đáng thương biết bao. Không tin thế gian có người tốt, đây là gì? Đây là tư tưởng của người phương tây, phương đông không như vậy. Người phương đông từ xưa đến nay không hoài nghi, mà tự tin.

Quý vị xem, nhân lễ nghĩa trí tín, niềm tin là mẹ của mọi công đức. Người phương đông có tự tin, tin tưởng cha mẹ, anh em chị em không ai không tin, tin tưởng bạn bè. Làm thế nào mới có thể kiến lập niềm tin này? Đối với giáo huấn của thánh hiền, quý vị xem mấy ngàn năm nay, làm gì có hoài nghi? Chỉ có thời đại này.

Khi tôi còn nhỏ, trước 10 tuổi tôi sống ở nông thôn, người trong thông trang nếu phát sanh tranh chấp, tìm người đến giải hòa, tìm ai? Tìm thầy dạy trường tư thục, thầy giáo của tư thục, cứ đem lời Khổng tử ra nói, mọi người đành chịu, sự

việc lập tức được giải quyết êm đẹp. Không cần pháp luật, không cần cảnh sát. Thầy giáo chỉ nói: Khổng tử nói thế nào, Mạnh tử nói ra sao, tâm bình, vấn đề lập tức giải quyết. Họ có niềm tin đối với truyền thống văn hóa, có niềm tin đối với thánh hiền.

Quý vị xem, đối với một tú tài nghèo dạy tư thục ở nông thôn, người ta đều có niềm tin đối với họ. Người đọc sách, người hiểu lý lẽ, họ rất có niềm tin. Hiện nay không còn nữa, hiện nay mắt nhìn thấy thiên tai này phải làm sao? Tôi nói với mọi người một câu: Người có niềm tin, người có nhân lễ nghĩa trí tín không gặp thiên tai. Điều này tức là chúng ta không giúp được xã hội, nhưng có thể giúp được bản thân, có thể giúp gia đình mình, điều này chắc chắn làm được. Kiến lập niềm tin rất quan trọng! Cần phải giảng kinh điển của thánh hiền.

Quý vị xem ở trước trong Nhân Vương Kinh nói, nói đến điều gì? Chánh pháp, tượng pháp, mạt pháp, sau cùng là diệt pháp. Trong kinh không nói đến diệt pháp, là tôi thêm vào. Thế nào gọi là chánh pháp? Có người giảng kinh, có người học tập kinh giáo, có người chứng quả, đây là chánh pháp. Sau 1000 năm Đức Thế Tôn diệt độ, có! Thời kỳ chánh pháp.

Thời kỳ thứ hai là tượng pháp, thời tượng pháp có người giảng kinh, có người học tập kinh giáo, có người tu hành chơn chánh, không có người chứng quả, đó là tượng pháp. Mạt pháp là gì? Mạt pháp có người giảng kinh, không có người chân tu, không có người chứng quả, đây gọi là mạt pháp. Diệt pháp là gì? Không có người giảng kinh, pháp sẽ diệt. Việc dạy học quan trọng biết bao, giảng kinh chính là dạy học.

Chư vị cổ đức biết: "Kiến quốc quân dân, giáo học vi tiên", một đất nước cũng là như vậy. Đất nước này có người dạy học, có người thật sự học tập theo cổ thánh tiên hiền. Như vậy con người đều học thành thánh nhân, học thành hiền nhân, học thành quân tử, như vậy là sao? Đây là thiên hạ đại trị, là thế giới đại đồng, thạnh thế.

Có dạy học, có người tinh tấn học tập, nhưng không có thánh nhân. Đây là bậc trung, người xưa gọi là bình thường. Có dạy học, nhưng người siêng năng học tập rất ít, không thấy. Càng không có thánh hiền, nhưng vẫn còn quân tử, xã hội còn có thể hòa thuận. Nếu như đến dạy học, người dạy học cũng không có, đó chính là loạn thế. Không khác gì ba thời kỳ pháp vận của Phật pháp. Quý vị thử xem, sau đó mới biết được, dạy học quan trọng biết bao.

Đức Thế Tôn suốt đời tận tâm tận lực làm gương cho chúng ta, suốt đời dạy học, không có ngày nào bỏ qua, dạy suốt 49 năm. 30 tuổi khai ngộ, ngài bắt đầu dạy học, 79 tuổi viên, dạy suốt cả đời. Dạy cổ thánh tiên hiền biết, dạy Phật Bồ Tát cũng biết, Phật Bồ Tát biết âm dương lưỡng lợi. Trong thính chúng, có người mắt chúng ta nhìn thấy được, còn có người mắt chúng ta không thấy được, đều đang nghe. Quỷ thần nghe kinh giác ngộ, họ sẽ không phá phách, họ sẽ không quấy phá xã hội.

Quỷ thần quấy phá xã hội là gì? Là người thế gian đầu óc mê hồ, không rõ ràng, nên rất dễ gây nên sự cố. Quỷ thần không làm loạn, thực tế mà nói giúp ích rất lớn cho nền an định và hòa thuận của xã hội. Thế nên giảng kinh dạy học đích thực nhất định có lợi ích, Phật pháp gọi là có công đức chân thật. Vấn đề này cũng không cần hoài nghi.

Bên dưới dẫn chứng một câu trong Kinh Kim Cang để chứng minh, Kinh Kim Cang nói: "lìa tất cả các tướng, gọi là Chư Phật". Lìa tất cả các tướng nghĩa là gì? Lục căn đối với cảnh giới lục trần, buông bỏ khởi tâm động niệm, phân biệt chấp trước, nên gọi là lìa tất cả các tướng. Lục căn ở trong cảnh giới lục trần: mắt thấy sắc, tai nghe âm thanh, không khởi tâm không động niệm, không phân biệt không chấp trước. Đây là cảnh giới của Chư Phật Như Lai và pháp thân Bồ Tát, phàm phu không làm được. Phàm phu thấy sắc nghe âm thanh liền khởi tâm động niệm, thích liền sanh tham ái, không thích liền sanh đố kỵ, sân nhuế, đó là tạo nghiệp. Chư Phật Bồ Tát thấy sắc nghe âm thanh không tạo nghiệp, họ không có phân biệt chấp trước, họ không có khởi tâm động niệm, nên gọi là Chư Phật.

Đương nhiên cảnh giới này "không phải tâm sanh diệt của phàm phu có thể đạt được". Chư Phật Bồ Tát khác với chúng ta, chính là điểm này. Chúng ta không có cách nào lìa tất cả tướng, nhưng các ngài có cách. "Diệu dụng của Tịnh tông, quả thật là phương tiện trong phương tiện", vì nó nương tướng chuyên chí.

Khi tôi còn trẻ, thầy Lý Bỉnh Nam thường dạy chúng tôi, tức là dùng phương pháp này. Thầy dạy chúng tôi thay đổi tâm, trong tâm chúng ta không phải rất lẫn lộn ư? Nghĩ đông nghĩ tây, buông bỏ hết những thứ này, đổi thành A Di Đà Phật. Thỉnh Phật A Di Đà vào, đem những thứ lung tung trong tâm vứt bỏ hết, thỉnh Phật A Di Đà vào trú trong tâm chúng ta, quý vị sẽ thành Phật, đây gọi là gì? Đây gọi là trú tướng, chuyên chí, nương tướng chuyên chí. Phương pháp này hay.

Sao biết được bản thân thật sự đã mời được Phật A Di Đà vào? Khởi tâm động niệm đều là A Di Đà Phật, không khởi tâm không động niệm vẫn là A Di

Đà Phật, Phật A Di Đà không xa rời, phương pháp này hay! Áp dụng phương pháp này không có ai không vãng sanh, không có ai không thành Phật. Vì đạo lý của nó là: Tâm tôi tức là Phật A Di Đà, Phật A Di Đà tức là tâm tôi, Phật A Di Đà từ đâu đến? Kinh điển đại thừa nói rất hay: "Duy tâm Tịnh độ, tự tánh Di Đà", Phật A Di Đà là trong tâm ta biến hiện ra, thế giới tây phương Cực Lạc cũng là tự tánh biến hiện ra. Đây là đạo lý và cương lĩnh chung trong kinh điển đại thừa: "Tất cả pháp từ tâm tưởng sanh". Thế giới Cực Lạc là từ tâm tưởng ta sanh ra, Phật A Di Đà cũng là tâm tưởng ta sanh ra. Trong kinh nói rất rõ ràng, Thế giới Cực Lạc là công đức 48 nguyện và năm kiếp tu hành của Phật A Di Đà thành tựu nên. Hôm nay chúng ta niệm Phật A Di Đà _ Ở trước tôi có đưa ra một ví dụ, Phật A Di Đà giống như ông chủ, chúng ta tham gia cổ đông. Khi tôi niệm một tiếng A Di Đà Phật, là thêm vào một phần cổ đông, niệm càng nhiều thì cổ phần của tôi càng nhiều. Ta và Phật Di Đà không hai, nhất định phải có tư tưởng này. Tư tưởng này tuyệt đối chính xác, chắc chắn không phải giả. Mỗi tiếng A Di Đà Phật đều tăng thêm cổ phần của chúng ta, nếu niệm càng nhiều thì cổ phần ta có càng nhiều. Điều này mọi người dễ hiểu, không phải là chơi cổ phần như thế gian, như vậy là sai, đó là trôi lăn trong ba đường sáu nẻo. Chúng ta tham gia cổ phần của Phật A Di Đà, đây là thế giới Cực Lạc, chúng ta sẽ thành Phật rất nhanh. Tuyệt đối đừng hiểu lầm, hiện nay nói đầu tư, là đến thế giới Cực Lạc đầu tư. Diệu dụng của Tịnh tông quả thật là phương tiện trong các phương tiện.

Chúng ta xem kinh văn bên dưới: "A Dật Đa, như thị đẳng loại, đại oai đức giả, năng sanh Phật pháp, quảng đại dị môn. Do ư thử pháp, bất thính văn cố, hữu nhất ức Bồ Tát, thoái chuyển A Nậu Đa La Tam Miệu Tam Bồ Đề. Nhược hữu chúng sanh, ư thử kinh điển, thư tả, cúng dường, thọ trì, đọc tụng, ư tu di khoảnh, vi tha diễn thuyết, khuyên linh thính văn, bất sanh ưu não, nãi chí trú dạ, tư duy bỉ sát. Cập Phật công đức, ư vô thượng đạo, chung bất thoái chuyển".

Chúng ta xem chú giải của Hoàng Niệm Tổ: "Thế Tôn lại đưa ra các đại oai đức của Bồ Tát, vì chưa nghe pháp này mà thoái chuyển bồ đề, nên quan trọng là phổ biến và lưu thông kinh này". Đặc biệt hiển thị ra, không thể không lưu thông, không thể không vì người diễn thuyết. Vì người diễn thuyết chính là ví dụ tôi vừa mới nói, nghĩa là đầu tư vào thế giới Cực Lạc. Phật A Di Đà là ông chủ lớn của thế giới Cực Lạc, chúng ta tham gia cổ đông, đầu tư vào. Nói như vậy mọi người dễ hiểu, niệm Phật một tiếng, tức là đầu tư vào một đồng, niệm 100 danh hiệu tức đầu tư vào 100 đồng. Đều đầu tư vào đó, càng nhiều càng tốt. Một ngày niệm 10

ngàn danh hiệu, quả là không thể tưởng! Nếu quý vị thật sự biết được lợi ích này, nhất định tận sức để đầu tư.

Quý vị xem, có một ức Bồ Tát không có cơ duyên gặp được pháp môn này, nên họ đã thoái chuyển.

Chúng ta xem tiếp chú giải bên dưới: "Các vị có oai đức lớn như vậy", đây là chỉ cho ai? "Là các đại sĩ có thể sanh vào các pháp môn rộng lớn khác trong Phật pháp. Pháp môn khác ở câu sau là đối với pháp này mà nói". Những đại Bồ Tát, đại sĩ này gọi là Ma Ha Tát. Chúng ta gọi Bồ Tát Quán Âm là đại sĩ; xưng Bồ Tát Di Lặc, Văn Thù, Phổ Hiền là đại sĩ. Đại sĩ là đại Bồ Tát.

"Pháp này", chính là pháp môn Tịnh độ. "Pháp môn khác, tức ngoài Tịnh độ ra, còn có nhiều pháp môn khác". Pháp môn khác là chỉ tám vạn bốn ngàn pháp môn. Trong tứ hoằng thệ nguyện nói: vô lượng pháp môn, là ý này, ngoài Tịnh tông ra. Kinh nói: "Niết bàn không có hai đường, phương tiện có nhiều cửa". Tóm lại mà nói đều là buông bỏ, buông bỏ sẽ đạt được.

Trước đây, lúc tôi 26 tuổi, gặp được đại sư Chương Gia. Ngày đầu tiên tôi thỉnh giáo đại sư: Phật pháp thù thắng như vậy, có phương pháp nào kiến chúng ta nhanh chóng khế nhập chăng? Đại sư dạy _ lúc gặp đại sư tôi 26 tuổi, đại sư 65 tuổi, lớn hơn tôi 39 tuổi, thuộc hàng tổ phụ. Đại sư nói với tôi: "Nhìn được thấu, buông bỏ được", như vậy là nhập môn, có thể khế nhập cảnh giới. Đến khi chúng tôi thâm nhập kinh tạng mới biết, tám vạn bốn ngàn pháp môn, là tám vạn bốn ngàn phương pháp khác nhau. Tổng cương lĩnh tu học là gì? Vẫn là nhìn thấu, buông bỏ. Phương pháp khác nhau giúp ta nhìn thấu, phương pháp khác nhau giúp ta buông bỏ. Cương lĩnh chung là nhìn thấu, buông bỏ. Từ sơ phát tâm đến Như Lai địa, vấn đề này, buông bỏ thì dễ, nhìn thấu rất khó. Đây đều là lúc đó đại sư dạy cho tôi, Phật pháp khó biết dễ hành. Vì sao quý vị không chịu buông bỏ? Vì không hiểu được chân tướng sự thật, hiểu được chân tướng sự thật là biết, khi biết rồi tự nhiên buông bỏ. Bởi thế buông bỏ, Phật không hỏi, không quan tâm, ngài chỉ giúp quý vị hiểu rõ chân tướng sự thật. Cho nên 49 năm giảng kinh dạy học, ngài dạy gì? Thật tướng các pháp, chân tướng của tất cả pháp, chân tướng là gì? Chân tướng là không. Trong Kinh Bát Nhã nói: "tất cả pháp vô sở hữu, tất cánh không, bất khả đắc". Trong Kinh Kim Cang nói: "phàm sở hữu tướng giai thị hư vọng", đây là chân tướng, rất khó hiểu. Rõ ràng ở ngay trước mắt, sao nói nó là hư vọng?

Phật nói pháp quả thật là có phương tiện. Quý vị xem, ngài dạy học suốt 49 năm, đặt nền tảng cho mọi người. 12 năm đầu đồng nghĩa với tiểu học, nói về vấn đề gì? Nói về tiểu pháp, nội dung của tiểu pháp là gì? Là luân lý, là đạo đức, là nhân quả, kinh điển tiểu thừa, lấy nó làm trung tâm, mọi người nghe sẽ hiểu, người ta muốn tiếp nhận. 12 năm này đặt nền móng căn bản xong, lên cao hơn nữa là nói về Phương đẳng. Phương đẳng là mở đầu của đại thừa, chính là lớp dự bị, tám năm Phương đẳng đã đưa quý vị lên, thêm 12 năm đầu nữa là 20 năm. Đã học theo Phật 20 năm, đã nghe ngài giảng kinh 20 năm, Phật mới nói lời thật, nói tất cả pháp là không, - Bát Nhã. Bát Nhã nói bao nhiêu năm? 22 năm, những điều nói trong 22 năm này là Tâm Kinh, chính là cương lĩnh chung, là nguyên tắc chung của Kinh Bát Nhã, tất cả là nói về không.

600 quyển Đại Bát Nhã, nòng cốt chính là Tâm Kinh, cho nên Tâm Kinh là trung tâm của 600 quyển Bát Nhã, Kinh Kim Cang là cương lĩnh của 600 quyển Bát Nhã. Tâm Kinh là cương lĩnh của cương lĩnh. Tổng kết một câu chính là: "Nhất thiết pháp vô sở hữu, tất cánh không, bất khả đắc". Phật nói Bát Nhã suốt 22 năm, mọi người thật sự đã hiểu, hiểu mới thật sự buông bỏ.

Tám năm sau cùng Đức Phật giảng Kinh Pháp Hoa, đưa họ đến nhất chân pháp giới. Pháp Hoa ví như nghiên cứu sở, tất cả đều lấy được học vị tiến sĩ, học vị tiến sĩ là Phật, học vị thấp hơn là Bồ Tát. Đều thành tựu, mỗi người đều thành tựu.

Chúng ta xem tiếp bên dưới: "chư Bồ Tát, tuy có thể ở trong Phật pháp, ngoài Tịnh tông ra còn khai hiển rất nhiều pháp môn phương tiện khác". Nghĩa là chư vị Bồ Tát có năng lực. Khai là khai thị, là giảng kinh dạy học. Hiển là hiển thị, là thể hiện ra cho mọi người noi theo. Ngoài Tịnh tông ra có tám vạn bốn ngàn pháp môn, vô lượng pháp môn, chứng minh họ tu học, họ đều y giáo phụng hành.

"Nhưng vì chưa nghe được pháp này", chưa từng nghe nói đến pháp môn Tịnh độ. Nghĩa là trong số chư vị Bồ Tát này có người thành tựu, thiện căn sâu dày. Thiện căn kém một chút liền bị đào thải ngay. Giống như tham gia thi, không đủ điểm nên bị đào thải.

"Một ức Bồ Tát thoái chuyển A Nậu Đa La Tam Miệu Tam Bồ Đề", họ thoái chuyển về đâu? Thoái về Thanh văn, Duyên giác, thoái đến quyền giáo Bồ Tát. Nếu họ gặp được pháp môn Tịnh tông, những Bồ Tát này chắc chắn là thượng phẩm thượng sanh, vì sao vậy? Họ có nền tảng rất vững chắc, họ không phải phàm phu. Phàm phu mà còn có thể vãng sanh, thì họ có vấn đề gì nữa? Cho nên

Thanh văn tiểu thừa, từ Tu đà hoàn đến A la hán, bao gồm Bích Chi Phật, nếu họ gặp được pháp môn này, vãng sanh đến thế giới Cực Lạc là cõi phương tiện hữu dư. Bồ Tát gặp được pháp môn này, sanh đến thế giới Cực Lạc là cõi thật báo trang nghiêm. Nhưng không gặp được, thật đáng tiếc.

Bên dưới nói: "Tại sao vậy?", giả thiết vấn đề này, vì sao vậy? "Niệm Phật tam muội là vua trong tam muội". Bồ Tát đều tu tam muội, tam muội chính là thiền định. Công phu thiền định không giống nhau, đẳng cấp thiền định vô lượng vô biên, không giống nhau, không tương đồng.

Trong Kinh Hoa Nghiêm, chúng ta thấy 51 đẳng cấp của Bồ Tát, đó là 51 loại tam muội sâu cạn khác nhau. Sơ tín Bồ Tát có tam muội của sơ tín Bồ Tát, nhị tín cao hơn họ, tam tín lại cao hơn một chút. Trải qua thập tín, thập trụ, thập hạnh, thập hồi hướng, thập địa, Đẳng giác, 51 địa vị. 51 địa vị, lên thêm nữa chính là Diệu Giác, tổng cộng có 52 địa vị, đây là phân lớn, phân nhỏ thì rất nhiều.

Vậy có bao nhiêu loại tam muội? Trong Kinh Phật nói có vô lượng tam muội, quý vị phân nhỏ không phải là vô lượng ư? 52 địa vị là phân lớn, đẳng cấp khác nhau.

Niệm Phật tam muội là vua trong tam muội, vì niệm Phật tam muội quá thù thắng, được tam muội nhỏ là có thể vãng sanh, tam muội nhỏ này là gì? Chúng ta bình thường nói là công phu thành phiến, thực tế mà nói điều này mỗi người đều có thể làm được. Công phu thành phiến, nghĩa là trong tâm chỉ có Phật A Di Đà, ngoài Phật A Di Đà ra, họ đều buông bỏ hết nên gọi là thành phiến. Có trình độ như vậy chắc chắn được vãng sanh, sanh vào cõi phàm thánh đồng cư, trình độ phải cao. Trong cõi phàm thánh đồng cư cũng có tam bối cửu phẩm. Thượng bối của cõi phàm thánh đồng cư, thượng tam phẩm: Thượng phẩm thượng sanh, thượng phẩm trung sanh, thượng phẩm hạ sanh đều là sanh tử tự tại. Thế nào gọi là tự tại? Muốn khi nào vãng sanh cũng được, ý niệm vừa khởi, Phật liền đến tiếp dẫn, tức là sanh tự tại. Có một số người thọ mạng còn dài nhưng không cần nữa, muốn vãng sanh trước, Phật cũng đến tiếp dẫn, điều này quả là tuyệt vời. Chúng ta liên hệ với Phật A Di Đà rất nhanh chóng, không có chút sai lầm nào. Hạ tam phẩm đa phần cần người trợ niệm, trung tam phẩm không cần trợ niệm, bản thân biết trước giờ đi, khi nào đi đều biết rõ ràng. Điều này những năm gần đây chúng ta thấy rất nhiều, không hề giả dối. Bởi thế niệm Phật tam muội không dễ gặp được.

"Nếu không lắng nghe tu tập, khó mà được cứu cánh tự giác". Cứu cánh tự giác rất khó, cứu cánh tự giác là chỉ khai ngộ. Được định trước, sau đó mới khai ngộ, nên nói nhân giới sanh định, nhân định phát tuệ, điều này khó. "Lại nữa, pháp môn niệm Phật, là con đường nhanh nhất hợp với ba căn", con đường này là chỉ con đường gần, con đường thành Phật, đường gần trong con đường gần.

"Nếu không nghe biết pháp này, tức khó mà phổ độ hữu tình, tốc thoát sanh tử, làm hạnh lợi tha viên mãn", đây là Bồ Tát. Nếu quý vị không có cơ duyên nghe được pháp môn này, quý vị giáo hóa chúng sanh vì người diễn thuyết, quý vị muốn phổ độ chúng sanh, tốc thoát sanh tử không dễ. Thực tế mà nói, bản thân liễu sanh tử xuất tam giới đã quá khó khăn, chính là nói thoát ly luân hồi lục đạo. Trên luân hồi lục đạo còn có tứ thánh pháp giới, thoát ly luân hồi lục đạo là A la hán. A la hán cần phải đoạn tận kiến tư phiền não. Chúng ta thử nghĩ xem, đời này chúng ta có năng lực, đoạn tận 88 phẩm kiến hoặc trong tam giới chăng? Chư vị nên biết, đoạn tận 88 phẩm kiến hoặc là địa vị gì? Tiểu thừa sơ quả Tu đà hoàn, là địa vị thấp nhất. Trong đại thừa Kinh Hoa Nghiêm, đây là viên giáo, Bồ Tát sơ tín trong thập tín. Thập tín ví như tiểu học, tiểu học 10 năm, họ là năm thứ nhất, cần phải đoạn 88 phẩm kiến hoặc trong tam giới.

Đức Phật giáo hóa thường dùng phương pháp quy nạp, 88 phẩm quá phức tạp, nói quý vị cũng không nhớ. Nên quy nạp 88 phẩm kiến hoặc thành năm loại lớn, như vậy sẽ dễ nói hơn.

Năm loại lớn, thứ nhất là thân kiến, phàm phu đều chấp trước thân này là ta, đây chính là thân kiến. Có thân kiến là không được, thân này là giả, không phải thật. Thân không phải ta, quý vị lại chấp trước nó là ta, như vậy là sai. Quý vị xem, đời này vì thân này ta tạo biết bao nhiêu nghiệp? Tạo thiện nghiệp cũng vì thân này, tạo ác nghiệp cũng là vì thân này, thân này có lợi ích gì? Tạo ác nghiệp đọa tam đồ, tạo thiện nghiệp bất quá chỉ hưởng được phước báo nhân thiên, đây là cửa ải đầu tiên. Đức Phật muốn quý vị nhìn thấu, buông bỏ, thân không phải ta. Thân không phải ta vậy là gì? Là ta sở hữu, phải hiểu rõ điều này. Như y phục, y phục không phải ta, y phục là ta sở hữu, thân này cũng như vậy. Thân cũng như y phục, là ta sở hữu, không phải ta, vì sao vậy? Nó có sanh tử. Khi sanh giống như y phục mang trên thân, khi tử là cởi ra, vứt đi, vứt rồi thì sao? Lại đi tìm một thân khác, như vậy không phải gọi là đầu thai ư? Gọi là luân hồi lục đạo, lại đi tìm một thân khác, chính là ý này. Cho nên thân trong lục đạo đều không phải là ta, gọi là xả thân thọ thân. Xả thân là không cần thân này nữa, lập tức lại đi tìm thân khác, đây chính là luân hồi lục đạo.

Nếu thân là ta, ta chết rồi, như vậy làm gì còn có luân hồi? Không phải là không có luân hồi sao? Đây nói lên điều gì? Không chết, học Phật điều đầu tiên phải khẳng định: Ta không chết. Là y phục này của ta đã hư, không cần nữa, vứt bỏ. Ta không chết, ta lại đi đầu thai, ta là vĩnh viễn không chết. Nếu thật sự hiểu rõ ràng minh bạch vấn đề này, quý vị sẽ không tham sống sợ chết, vị sao vậy? Vì không có sanh tử, sanh tử là thân, ta không có sanh tử. Điều này là một vấn đề lớn không thể không biết.

Bây giờ sẽ nói đến vấn đề của ta, ta mê hoặc điên đảo, chưa giác ngộ. Trạng thái này gọi là gì? Gọi là linh hồn, thật ra nói linh hồn là tâng bốc, nó không linh. Thực tế nó là trạng thái gì? Nó là mê hồn.

Khổng tử nói rất hay, Khổng tử không phải không biết, ông biết có như thế. Khổng tử gọi nó là du hồn, điều này chính xác, vì sao vậy? Vì nó không ổn định, tốc độ của nó rất nhanh, lưu lạc khắp nơi, đi tìm người có duyên, tìm người có duyên nó sẽ đầu thai. Nó tìm cha mẹ, du hồn. Nếu nó giác ngộ thì sao? Giác ngộ không gọi nó là hồn, khi giác ngộ chúng ta gọi nó là linh tánh, trong Phật giáo gọi nó là A lại da.

Quan trọng nhất nó phải giác ngộ, giác ngộ sẽ không mê. Giác ngộ nó sẽ không ở trong lục đạo, vượt ra được, có năng lực ra khỏi lục đạo. Mê sẽ không có năng lực này, khi mê phạm vi hoạt động của nó chính là lục đạo, giác ngộ khẳng định nó xuất luân hồi. Nên giác ngộ gọi là linh tánh, đó mới là ta, mãi đến thành Phật, ta đã thành Phật. Ta chứng được A la hán, ta chứng được Bồ Tát, ta chứng được quả Phật, đó là ta. Nên đừng tiếp tục trôi lăn trong luân hồi lục đạo nữa.

Đầu tiên nhất định phải nhìn thấu thân này, hoàn toàn không lưu luyến đối với thân này, tất cả đều tùy duyên. Có cũng tốt, không có cũng rất tốt, đừng nên chấp trước. Ta còn không có, huống gì là vật ngoài thân? Ta đã buông bỏ, vật ngoài thân làm gì không buông được! Như vậy mới có điều kiện học Phật, mới có thể khế nhập vào cảnh giới Phật, thật sự quý vị rất nhanh chóng sẽ thoát ly sanh tử. Thoát ly sanh tử chính là thoát ly luân hồi lục đạo. Trong kinh Phật nói sanh tử, chính là tượng trưng cho luân hồi lục đạo. Không còn vào trong lục đạo làm chuyện ngu ngốc, trong luân hồi đều là mê hoặc điên đảo. Con người khi đã giác ngộ, sao họ lại còn ở đây?

"Nên giúp chúng sanh liễu sanh tử xuất tam giới, viên mãn hạnh lợi tha". Đây là điều thường hay nói, giúp họ thoát ly luân hồi lục đạo, vãng sanh đến

Thanh văn, Duyên giác, Bồ Tát, gọi là tứ thánh pháp giới. Đây là những Bồ Tát không gặp được pháp môn Tịnh tông, gặp được pháp môn Tịnh tông quả là không thể nghĩ bàn, họ một đời như thế nào? Viên mãn thành tựu. Ở đây nói viên mãn, chỉ là thoát ly luân hồi lục đạo.

"Đối với tự thân phải bạt thiệp trên con đường gian nguy", chính là Bồ Tát độ chúng sanh, chưa nghe được Phật pháp. Đối với bản thân mà nói, họ ở trong lục đạo, đây là từ bi. Bản thân lại chưa thành Phật, vị thứ Bồ Tát cũng không cao, tâm từ bi rất nặng. Tức là đến lục đạo độ chúng sanh trước, "bạt thiệp trên con đường khó khăn nguy hiểm", vì sao vậy? Vì sợ tâm họ không định, lại bị lục đạo mê hoặc, có tình hình này.

A la hán vào trong lục đạo độ chúng sanh lại bị mê, mê thì sao? Thoái chuyển, A la hán sẽ thoái chuyển, thoái đến đâu? Họ thoái đến sơ quả, thoái đến Tu đà hoàn, không còn thoái chuyển nữa, Tu đà hoàn là giới hạn thấp nhất. Vốn họ là học sinh lớp 7, lập tức rơi xuống lớp một, họ không ổn định, Bồ Tát cũng như vậy, Bồ Tát sẽ đọa đến nhị thừa, nếu nhị thừa tiếp tục đọa, là đọa đến Tu đà hoàn, Tu đà hoàn là thấp nhất. Quý vị nói lên lên xuống xuống, mất hết bao nhiêu thời gian? Đây gọi là con đường khó khăn nguy hiểm.

"Đối với chúng sanh, tức dẫn dắt đi trên con đường gập ghềnh", gập ghềnh là con đường rất khó đi, con đường này không bình thản, không dễ đi. Tiếp theo là nói ra nguyên nhân: "Chưa khế nhập phương tiện của Như Lai, khó nhập vào nhất thừa nguyện hải". Đây là họ chưa khế nhập, Như lai có pháp phương tiện. Pháp phương tiện này chính là pháp môn Tịnh độ, chính là phương pháp niệm Phật. Nếu quý vị nương vào Tịnh độ, sẽ rất dễ nhập vào nhất thừa nguyện hải. Nhất thừa là Phật thừa, nguyện là 48 nguyện. 48 nguyện, nguyện nguyện độ tất cả chúng sanh, nên họ không biết.

"Cho nên sẽ có một ức Bồ Tát", một ức không phải là định số, là đưa ra ví dụ để nói, nghĩa là rất nhiều Bồ Tát. "Vì chưa nghe pháp này mà thoái chuyển đối với vô thượng bồ đề", cho thấy pháp này vô cùng quan trọng, pháp này rất khó được. Phật không keo pháp, hy vọng phương pháp này phổ biến tuyên dương. Dặn dò chúng ta, say khi đạt được tuyệt đối không được tự tư, phải tự hành hóa tha, phải đem pháp này giới thiệu cho đại chúng."Thế Tôn muốn khiến tất cả phàm thánh, đều nghe Phật nói Kinh Đại Thừa Vô Lượng Thọ Trang Nghiêm Thanh Tịnh Bình Đẳng Giác", chính là bộ kinh này. "Khuyên khiến thư tả", hiện nay không cần thử tả, hiện nay thuật in ấn lưu thông, chúng ta nên in kinh gì? In

bộ kinh này. Ngày xưa thuật in ấn chưa phát minh, thời Đức Phật không có thuật in ấn, kinh điển đều viết tay. Phật pháp truyền đến Trung Quốc cũng viết tay, khi phiên dịch toàn bộ đều viết tay. Thuật in ấn đến thời nhà Tống mới phát minh, cũng chính là trước thời nhà Tống đều là sách viết tay. Nên phân lượng rất ít, lượng lưu thông không lớn. Hiện nay khoa học kỹ thuật tiến bộ, phải in ấn số lượng lớn, càng nhiều càng tốt, chúng ta biên tập nó thành thiện bản.

Kinh này là Hạ Liên Cư hội tập, cư sĩ Hoàng Niệm Tổ chú giải, tôi còn có một khoa phán, khoa phán rất tường tận. Hiện nay chúng tôi phát hiện, đem ba bản này hợp lại, đó chính là Phật Thuyết Đại Thừa Vô Lượng Thọ Trang Nghiêm Thanh Tịnh Bình Đẳng Giác Kinh Khoa Chú.

Cổ nhân, chúng ta thấy, mọi người rất dễ nhìn thấy Địa Tạng Bồ Tát Bổn Nguyện Kinh Khoa Chú, là pháp sư Linh Kiệt Phụ thời nhà Thanh trước tác, chú nghĩa là chú giải. Cho nên chúng ta đem ba bản này hợp lại, khi xem càng rõ ràng hơn, khoa phán là nổi bật lên. Nghĩa là mỗi đoạn đều có tiêu đề nhỏ, nói rõ đoạn này nói về điều gì, sau đó xem chú giải tường tận của Hoàng Niệm Tổ. Luôn hy vọng bộ kinh này khi người khác học được sanh tâm hoan hỷ, càng dễ khế nhập cảnh giới, rộng vì người tuyên dương.

Bởi thế khi giảng xong lần này, lần sau giảng tôi sẽ giảng Khoa Chú. Khoa chú, chú đều là chú giải của Hoàng Niệm Tổ, không áp dụng của người khác, chú là Hoàng Niệm Tổ chú, chỉ là thêm phần khoa phán vào. Bởi vậy khuyên người thư tả, ngày nay chính là nói ấn tống pháp bảo, ấn tống số lượng lớn "cúng dường". Cúng dường là pháp cúng dường.

Trong kinh điển đại thừa Đức Phật thường dạy chúng ta, Kinh Kim Cang mọi người đọc rất nhiều, trong Kinh Kim Cang Đức Phật nói: "Lấy đại thiên thế giới thất bảo bố thí, cũng không bằng vì người khác nói bốn câu kệ", chính là pháp cúng dường. Trong Kinh Hoa Nghiêm Bồ Tát Phổ Hiền nói: "Trong tất cả cúng dường, pháp cúng dường là tối cao nhất".

Nên chúng ta in kinh sách thật đẹp, đó chính là pháp cúng dường tốt nhất. Khiến người cầm được cuốn sách tâm sanh hoan hỷ, người không học Phật cũng hoan hỷ, cũng không nỡ bỏ nó đi. Giá thành cao hơn một chút cũng không sao, khiến tất cả chúng sanh xem thấy đều sanh tâm hoan hỷ. Tương lai phối hợp với CD thì càng dễ, phối hợp với CD, mọi người có thể cùng nhau học tập. Một gia đình, một đoàn thể nhỏ đều có thể nỗ lực học tập.

"Thọ trì", tiếp thu, duy trì mà không mất đi. "Đọc tụng", nhìn vào kinh gọi là đọc, không có kinh gọi là tụng, thuộc rồi có thể tụng thuộc. "Tín thọ phụng hành", ở trước thuộc về giải môn, câu sau là hành môn. Chúng ta thật sự tin, thật sự tiếp thọ, y giáo phụng hành. "Lại có thể lưu thông", sau cùng khuyên chúng ta lưu thông, lưu thông pháp bảo, chính là vì người diễn thuyết."Tuy chỉ trong khoảnh khắc", đây là nói thời gian ngắn ngủi "vì người diễn thuyết", nói một đoạn hoặc một câu kinh này. "Khuyên người lắng nghe kinh, khiến họ không sanh ưu não, nói pháp như vậy. Cho đến chí tâm tinh tấn, đêm ngày tư duy về cõi nước này và công đức của Phật. Người như vậy, đối với đạo vô thượng, suốt đời không thoái chuyển". Đây là gì? Niệm niệm không quên, niệm niệm không rời thế giới Cực Lạc, niệm niệm không rời Phật A Di Đà, vì người khác diễn thuyết. Khuyên người nghe Kinh Vô Lượng Thọ, giúp họ học tập không sanh ưu não. Không sanh ưu não, chính là giúp họ đạt được pháp hỷ, đạt được an ủi, đạt được phương pháp giải quyết ưu não.

Hiện nay ta thấy thế giới này, tuyệt đại đa số ưu não chính là vấn đề thiên tai. Thứ nhất là xã hội động loạn, thứ hai là địa cầu biến hóa, đây là hai vấn đề lớn. Đại khái là người trên toàn thế giới, không ai không vì điều này mà ưu não, có thể giải quyết chăng? Kinh Vô Lượng Thọ này thật sự có thể giải quyết, ở trước chúng ta có đọc, có giảng qua.

"Thuyết pháp như thế, thuyết pháp khế cơ, cho đến chí tâm tinh tấn", đây là nói đối với người nói pháp. "Ngày đêm tư duy về cõi nước này và công đức của Phật", câu ở sau rất quan trọng, thế giới tây phương Cực Lạc y chánh trang nghiêm từ đâu mà có? Là công đức của Phật A Di Đà khi xuất gia làm Tỳ kheo Pháp Tạng ở nhân địa, phát 48 lời nguyện và công đức năm kiếp tu hành thành tựu. Thế giới Cực Lạc do đây mà có.

Hôm nay chúng ta phát nguyện hồi hướng, lấy gì để hồi hướng? Phải có công đức tu hành chơn chánh mới có thể hồi hướng, không có công đức chân tu hồi hướng đó là giả, đó là ngân phiếu không, không thể thực hiện. Nhất định phải có công đức tu thật, lấy công đức đó để hồi hướng. Vì thế dạy chúng ta ngày đem tư duy về thế giới Cực Lạc, tư duy về Phật A Di Đà, còn phải tư duy về công đức 48 nguyện và năm kiếp tu hành của Phật A Di Đà.

"Người như thế suốt đời không thoái chuyển đối với đạo vô thượng". Người tu hành như thế, đối với đạo vô thượng, con đường thành Phật, tuyệt đối không thoái chuyển.

"Bỉ nhân lâm chung, giả sử tam thiên đại thiên thế giới, mãn trung đại hỏa, diệc năng siêu quá, sanh bỉ quốc độ. Thị nhân dĩ tằng trực, quá khứ Phật, thọ bồ đề ký, nhất thiết Như Lai, đồng sở xưng tán. Thị cố ưng đương, chuyên tâm tín thọ, trì tụng, thuyết hành".

Chúng ta xem chú giải: "Người này, tức là người vì người khác mà diễn thuyết kinh điển này", ở trước nói là người tự hành hóa tha. "Giả sử tam thiên đại thiên thế giới đầy cả biển lửa", đây là nói đến thiên tai, là thiên tai gì? Đức Phật dạy, từ thế giới Ta bà đến thế giới Cực Lạc, ở giữa là 10 vạn ức cõi nước Phật. Quốc độ của một vị Phật, chính là một tam thiên đại thiên thế giới. Chúng ta cần phải trải qua bao nhiêu tam thiên đại thiên thế giới? 10 vạn ức. Đến thế giới Cực Lạc, đây là giả thiết, trong đó có một thế giới Phật. Thế giới này đều bị đốt cháy, có chăng? Có. Chúng ta từ kính viễn vọng của thiên văn hiện đại thấy được tinh cầu nổ tung, tinh hệ nổ tung. Đây là nói tinh hệ, không phải một tinh cầu, toàn bộ một tinh hệ bị hủy diệt. Đây là hiện tượng rất bình thường trong không trung. Giới khoa học dự đoán hệ thái dương của chúng ta, 60 ức năm sau sẽ xuất hiện vấn đề này. Sau 60 ức năm sau, giống như tinh cầu đã già, đến lúc hủy diệt tất cả đều nổ tung. Đó chính là lửa đầy trong đại thiên thế giới.

Ngày nay trên kính viễn vọng chúng ta thấy được tinh vân, một mảng ánh sáng đó là hỏa quang. Như thái dương chính là hỏa cầu, lửa lớn khắp cả thái dương, đây là một tinh cầu. Nếu trong một tinh hệ này đầy lửa lớn, như vậy thì thật đáng sợ. Đưa ra ví dụ, người y theo kinh điển này để tự hành hóa tha, mặc dù gặp phải tam thiên đại thiên thế giới đầy lửa lớn, đây gọi là kiếp hỏa.

Quý vị xem: "Sau thành kiếp là trụ kiếp, sau trụ kiếp có hoại kiếp, sau hoại kiếp có tam tai thủy hỏa phong, hỏa tai này cũng gọi là kiếp hỏa", đây chính là thiên tai trong đại tam tai. Hiện nay có người nói sang năm, rất nhanh. Sang năm có thiên tượng, điều này giới khoa học thừa nhận, sang năm vào ngày nào? Ngày 21 tháng 12 năm 2012, có một hiện tượng là ngân hà thẳng hàng. Trung tâm của ngân hà, thái dương và địa cầu xếp thành một đường thẳng. Hiện tượng này hai vạn năm ngàn ba trăm năm mới có một lần. Lần này chúng ta may mắn gặp được, hai vạn năm ngàn ba trăm năm mới có một lần, đời này chúng ta đã gặp được. Rốt cuộc gặp được là xấu hay tốt? Cho nên mọi người đều sợ hãi, sợ điều gì? Tận thế, sợ ngày này chính là kiếp hỏa mãn đại thiên. Kiếp hỏa này từ đâu mà có? Từ thái dương, thái dương là hỏa cầu, trung tâm của hệ ngân hà là lỗ đen. Điều này gần đây các nhà thiên văn học mới phát hiện, lỗ đen này vô cùng lớn, sức hút rất mạnh, đến ánh sáng cũng bị nó hút vào, sức hút của nó rất lớn.

Lần thẳng hàng này, thẳng hàng với địa cầu này sẽ phát sanh hiện tượng gì? Khi thái dương, địa cầu, mặt trăng thẳng hàng sẽ dẫn khởi hải triều. Nghĩa là thủy triều lên xuống, nước dâng lên, hạ xuống, có hiện tượng này. Vì địa cầu nhìn bên ngoài là nước, hiện nay nó ở giữa, thái dương ở giữa, chúng ta ở bên ngoài, bên trong là trung tâm hệ ngân hà. Sức hút đó sẽ dẫn phát bão mặt trời, người xưa nói thái dương hắc tử (vết đen mặt trời).

Bão mặt trời, bão mặt trời là biển lửa, nếu biển lửa này thổi đến địa cầu thì rất phiền phức, đúng là hậu quả khó tưởng tượng, có khả năng này chăng? Tháng 8 năm ngoái, vừa đúng một năm, tháng 8 năm ngoái có một số nhà khoa học dự hội nghị ở Sydney, hội nghị hai ngày. Chủ đề thảo luận ngày đầu tiên, là báo cáo về những phát hiện gần đây của khoa học. Chúng tôi nghe được rất hoan hỷ, rất gần với những gì Phật nói trong kinh. Chứng minh những gì Đức Phật nói trong 3000 năm trước không sai. Chủ đề thảo luận ngày thứ hai chính là lời dự ngôn về thiên tai năm 2012 của Maya. Giới khoa học này có một nửa cho rằng có thể xảy ra, một nửa khác không tin lắm. Cho rằng thiên tai có thể có, nhưng không đến nỗi nghiêm trọng. Có một nhà khoa học người Mỹ, ông Braden, ông đã làm một báo cáo. Căn cứ nhận xét của ông, nếu người trên địa cầu đều có thể giác ngộ, bắt đầu từ hôm nay đoạn ác tu thiện. Lời của ông là bỏ ác dương thiện, tức là đoạn ác tu thiện, cải tà quy chánh, đoan chánh tâm niệm. Không những có thể hóa giải thiên tai, mà còn đưa địa cầu đến một tương lai tốt đẹp hơn.

Cách nói này giống như đạo lý trong kinh Phật nói: "Tất cả pháp từ tâm tưởng sanh", ý niệm chúng ta thay đổi, thiên tai liền có thể hóa giải. Nên biết rằng ý niệm của chúng ta, không những có thể chuyển đổi hoàn cảnh trên địa cầu, còn có thể thay đổi hoàn cảnh của hư không. Toàn thể vũ trụ có liên quan mật thiết với ý niệm của chúng ta, hiện nay các nhà khoa học đã phát hiện. Bởi thế có không ít nhà khoa học thay đổi phương hướng nghiên cứu vấn đề này. Trước đây đều nghiên cứu vật lý, lơ là tâm lý. Hiện nay đổi phương hướng nghiên cứu tâm lý, nghĩa là từ vật chất chuyển hướng đến tinh thần. Vì Max Planck nói cơ sở của vật chất là tinh thần, có thể nghiên cứu thấu triệt điều này tức có thể giải quyết hiện tượng vật chất.

Bởi thế đoan chánh tâm niệm vô cùng quan trọng, khởi tâm động niệm là luân lý, là đạo đức, là nhân quả, thiên tai liền được hóa giải. Nếu vẫn còn hoài nghi không tin, thì phiền phức rất lớn, như vậy thì khó tránh khỏi. Nó khiến chúng ta nghĩ đến đại tam tai trong kinh này nói: phong tai, phong tai, thủy tai.

Trong kinh nói hỏa tai có thể thiêu đến Trời sơ thiền, thủy tai có thể ngập đến Trời nhị thiền, phong tai có thể thổi hư Trời tam thiền. Đây không phải là một địa cầu, đây là một hệ thái dương, thậm chí còn lớn hơn hệ thái dương, thiên tai giữa vũ trụ.

Nhân Vương Kinh nói: "Kiếp hỏa sáng chói, đại thiên đều hư hoại". Hai câu này vô cùng nghiêm trọng, là đại tinh hệ, đại thiên thế giới, ít nhất là toàn bộ hệ ngân hà có sự cố.

Câu Xá Luận lại nói: "Gió thổi lửa lớn đốt đến thiên cung, cho đến phạm cung không còn lưu lại gì", đây là nói đến đại hỏa, đốt đến đâu? Đốt đến sơ thiên, Sơ thiền thiên là Đại phạm thiên, cung điện của Đại phạm thiên vương đều bị đốt cháy, đây là Trời sơ thiền.

"Phật thọ ký cho người này", Phật đối với người niệm Phật này, bản thân có thể niệm Phật, lại có thể khuyên người khác niệm Phật, Đức Phật thọ ký cho người này. "Khi lâm chung, mặc dù tam thiên đại thiên thế giới này đều bị kiếp hỏa thiêu cháy. Người này cũng có thể từ đó vượt ra khỏi, vãng sanh thế giới Cực Lạc". Họ không bị chướng ngại, có thể bình an thông qua, nguyên nhân gì? Hiện nay chúng ta có một chút lãnh hội, thứ nhất là họ có tín tâm kiên định, thứ hai là Phật lực gia trì, nên họ có thể bình an thông qua.

Tín tâm quan trọng hơn tất cả, người có tín tâm, họ nhất định không hoài nghi. Vì sao họ có thể thông qua? Trong kinh nói rất rõ ràng: "Phàm sở hữu tướng, giai thị hư vọng", đã là hư vọng thì sẽ không tổn hại mảy may nào, nên họ có thể thông qua thuận lợi. Vì sao có người không thông qua? Cho rằng nó là thật, nên thật sự bị lửa thiêu đốt. Phải biết đây là huyễn tướng, nó không phải thật, như vậy sẽ bình an thông qua như không có việc gì, mà còn thông qua rất nhanh.

"Người này có thể vượt qua kiếp hỏa, vãng sanh thế giới Cực Lạc. Người này lấy sức công đức trì thuyết kinh này". Bản thân họ có thể y theo kinh này tu hành, gọi là trì. Thuyết là vì người diễn thuyết, nói bộ kinh này, nói pháp môn này. Tự mình tu hành lại có thể khuyên người khác. "Và sức oai thần mười phương Như Lai gia hộ", chắc chắn được Phật lực gia trì. "Nên đối với thế giới này, tuy là kiếp hỏa rực sáng, đại thiên đều hư hoại, nhưng vẫn có thể an ổn tự tại, nhẹ nhàng vãng sanh". Oai lực thù thắng không thể nghĩ bàn này, chúng ta nhất định phải tin, không được hoài nghi.

Người mê hoặc không hiểu chân tướng sự thật, họ ở trong này cảm thấy nóng, giống như địa ngục vậy, một biển lửa. Bồ Tát hiểu được chân tướng sự thật, vào trong này đều mát mẻ tự tại. Đây không phải là nói tất cả pháp từ tâm tưởng sanh đó sao? Xem quý vị nghĩ như thế nào, nếu nghĩ nó có, nó có thật, nghĩ nó không có, nó thật sự không có, vì sao vậy? Vì "tất cả pháp từ tâm tưởng sanh". Câu này trong Phật pháp đại thừa, không biết Đức Phật đã nói bao nhiêu lần, chúng ta cần phải nhớ rõ.

Tất cả hạnh phúc hay tai họa đều do chính mình chịu trách nhiệm, tuyệt đối không được oán trời trách đất, vì sao vậy? Tất cả đều từ tâm tưởng mình sanh ra, sao có thể oán trách người? Người ta vãng sanh thế giới Cực Lạc cũng không cần ngưỡng mộ, nguyên nhân gì? Vì sao họ có thể vãng sanh? Tâm của họ và tâm Phật A Di Đà hợp thành một, thế giới Cực Lạc là công đức Phật A Di Đà thành tựu. Ngày nay chúng ta niệm danh hiệu A Di Đà Phật, tin Phật A Di Đà, không có chút hoài nghi, biến công đức của Phật A Di Đà thành công đức chính mình, đạo lý chính là như vậy. Nên khi đã hiểu rõ ràng minh bạch rồi, chắc chắn không còn hoài nghi. Mới biết rằng ta có thể vãng sanh bất cứ lúc nào, được đại tự tại.

Thế giới ngày nay, quả đúng là mạt pháp trong mạt pháp, vì sao vậy? Không có người giảng kinh. Có người giảng kinh, không có người tu hành, không có người chứng quả, đây gọi là mạt pháp. Không có người giảng kinh, pháp sẽ diệt, là thời diệt pháp, chúng ta còn đang chống đỡ. Nếu chúng ta có thể nói lại có thể hành, y giáo phụng hành, đó là nâng cao, nâng mạt pháp lên thành tượng pháp. Sát na tôi vãng sanh, đó là chánh pháp.

Khi quán thông những đạo lý này, không có ưu tư, không có hoài nghi, quý vị nói như vậy hạnh phúc an vui biết bao. Chúng ta đối với những gì trong thế gian này không có chút ưu tư lo lắng. Không có lo lắng, không có sợ hãi, không có khiếp sợ, không có hoài nghi. Ở thế gian này khi thiên tai ập đến có hai loại hiện tượng: một hiện tượng là Phật đến tiếp dẫn, chúng ta đi theo Phật. Một hiện tượng khác là Phật gia trì, bảo hộ quý vị, không bị thiên tai, vượt qua bình an, đó là gì? Quý vị vẫn còn nhiệm vụ, còn việc chưa hoàn thành, phải xử lý những vấn đề sau thiên tai, những vấn đề sau thiên tai, đó cũng là nhiệm vụ vô cùng nặng nề, giúp những chúng sanh đau khổ cũng là việc tốt. Cho nên an ổn tự tại, nhẹ nhàng vãng sanh.

Bên dưới như phẩm Phổ Hiền Hạnh Nguyện nói: "Tuy hạnh nguyện vương này không rời bỏ tướng". Nguyện vương này là thập đại nguyện vương của Bồ

Tát Phổ Hiền. "Bất cứ lúc nào dẫn dắt những người đó chỉ trong sát na, liền được vãng sanh thế giới Cực Lạc". Những đoạn kinh văn này đều nói rõ về chân tướng sự thật, lợi ích chân thật của tín thọ phụng hành. Công đức vì người diễn thuyết thật không thể nghĩ bàn.

Phật lại thọ ký nói: "Người này đã từng được Phật quá khứ thọ ký bồ đề", được là gặp được, người này trong đời quá khứ từng được gặp Phật, thọ ký bồ đề. "Phật ấn chứng, người như thế, đều đã được lãnh lời thọ ký bồ đề trước Phật quá khứ, đều được làm Phật, và được tất cả Như Lai cùng xưng tán".

Đây chính là nói trong thời kỳ mạt pháp, có nhân duyên gặp được đại thừa, gặp được Tịnh tông, gặp được bộ kinh này, gặp được pháp môn trì danh niệm Phật, không dễ. Tuyệt đối không phải ngẫu nhiên, tuyệt đối không phải chuyện nhỏ. Người này trong đời quá khứ từng học Phật, mà còn từng cúng dường rất nhiều chư Phật. Thiện căn sâu dày, thậm chí từng được Phật thọ ký.

Hiện nay Đức Thế Tôn lại ấn chứng cho họ, nói: "người như thế đều đã được lãnh lời thọ ký bồ đề trước Phật quá khứ, đều được làm Phật". Đây là Thế Tôn chứng minh cho người thật sự phát tâm tu hành. "Lại được tất cả Như Lai cùng xưng tán", chúng ta thử nghĩ tất cả Như Lai có hộ trì chăng? Nhất định hộ trì! Phật tán thán sao lại không hộ trì, làm gì có đạo lý không hộ trì? Được tất cả Chư Phật Như Lai hộ trì, sẽ được tất cả Bồ Tát hộ trì, tất cả thiện thần, long thiên thiện thần hộ trì, ta sẽ không bị gặp nạn. Bởi thế cần phải có tín tâm.

"Sau cùng khuyên khắp đại chúng - khuyên đại chúng - chuyên tâm tín thọ". Chuyên tâm tín thọ này nghĩa là nhất tâm tín thọ, nhất tâm nhất ý không có chút hoài nghi, không có chút hối hận nào. Tin thật, hoàn toàn tiếp nhận.

"Trì tụng", đây là tự mình tu học, nghĩa là bình thường chúng ta thường nói, đem những đạo lý trong kinh biến thành tư tưởng, kiến giải của chính mình. Đem tất cả những giáo huấn trong kinh biến thành hành vi sinh hoạt hằng ngày của mình, đây gọi là y giáo phụng hành. Đây là sống đời sống của Phật Bồ Tát, điều chỉnh lại đời sống sinh hoạt của chúng ta, chúng ta phải sống đời sống của Phật Bồ Tát.

"Thuyết hành", đây là hóa tha, bản thân phải làm được hóa tha, mình không làm được người khác sẽ không tin. Cho nên dạy người trước phải dạy mình, bản thân mình làm được sẽ cảm động người khác. Ví dụ ngay trước mắt, thiên tai ngày càng đến gần, chúng ta nghe được những tin tức truyền thông. Đích thực

thiên tai trên toàn thế giới, hiện nay mỗi tháng mỗi tăng, mức độ gia tăng, mà lần sau còn nghiêm trọng hơn lần trước. Đây tuyệt đối không phải hiện tượng tốt. Trong tình trạng này, chúng ta không kinh không sợ, mỗi ngày vẫn tinh tấn tu học, không coi việc thiên tai là điều đáng sợ. Tâm định, tâm tình an vui, ổn định. Nhiều người thấy vậy sẽ khâm phục, liền đến thỉnh giáo, vì sao bạn không sợ hãi? Chúng ta có thể phân tích tường tận cho họ, có thể hướng dẫn họ, không cần sợ hãi.

Ý niệm của chúng ta có thể thay đổi cảnh giới, dạy họ bỏ ác dương thiện. Những gì làm sai trong quá khứ, nay nỗ lực sám hối, sau không phạm nữa. Cải tà quy chánh, đoan chánh tâm niệm, khởi tâm động niệm đều là A Di Đà Phật, thù thắng bậc nhất trong đoan chánh tâm niệm. Tôi niệm niệm không gì khác, mà niệm niệm đều là A Di Đà Phật. Niệm niệm A Di Đà Phật, chính là niệm niệm đều là 48 nguyện, niệm niệm đều là công đức viên mãn của Phật A Di Đà. Thù thắng biết bao, tự tại biết bao!

"Như kinh mà nói, y giáo phụng hành". Chúng ta học đến đây, cảm xúc rất sâu sắc. Tôi giảng kinh dạy học suốt 53 năm, thời gian khá lâu, nhưng không chuyên chú. 53 năm đã giảng mấy mươi bộ kinh, không phù hợp nhất môn thâm nhập, trường thời huân tu. Cho nên từ tết Thanh minh năm ngoái, chúng tôi đã dừng giảng Kinh Hoa Nghiêm, chuyên giảng bộ kinh này. Sau khi giảng xong bộ kinh này, sẽ bắt đầu giảng lại. Những năm tháng còn lại của tôi, chỉ giảng bộ kinh này, không giảng kinh khác.

Chúng tôi phải thể hiện, làm người dẫn đầu, dẫn dầu như thế nào? Nhất môn thâm nhập, trường thời huân tu, dẫn đầu làm điều này. Cho nên những nơi khác có người mời đi giảng kinh, tôi vẫn giảng bộ kinh này. Điều kiện tôi yêu cầu chính là đạo tràng này phải có mạng internet, có thể trực tiếp phát trên toàn cầu thì tôi đến. Bất luận giảng ở đâu cũng vậy, tất cả đều giảng bộ kinh này.

Hết giờ rồi, hôm nay chúng ta học đến đây.